

Bản án số: 19/2017/HSST

Ngày 25/7/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nông Thanh Lù.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Hội Cựu chiến binh huyện Hạ Lang, Cao Bằng.

2. Bà: Mã Thị Độ.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Hội liên hiệp Phụ nữ huyện Hạ Lang, Cao Bằng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Linh Thị Hiến - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Dim - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Lý Quốc, Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2017/HSST ngày 11/7/2017 đối với các bị cáo:

Hoàng Văn S, sinh ngày 22/4/1985.

Sinh trú quán: Xóm H C, xã C B, huyện Q U, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn C và bà Bé Thị K; Vợ: Nguyễn Thị Ch (đã ly hôn); Con: Hoàng Nhật H, sinh năm 2010;

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 07/3/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt giam ngày 27/4/2017, có mặt.

Lý Văn T, sinh ngày 05/8/1977.

Sinh trú quán: xóm B, xã C, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn Kh (đã chết) và bà Hoàng Thị Ph; Vợ: Hoàng Thị H; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giam ngày 27/4/2017, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Hoàng Thị H, sinh năm 1976, trú tại: B U, C B, Q U, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người làm chứng:

- Triệu Văn S, sinh năm 1986.
- Triệu Văn Th, sinh năm 1997.

Cùng trú tại: Th Th, C B, Q U, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt, do đang bị bắt giam trong vụ án khác.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Hoàng Văn S và Lý Văn T, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/4/2017, Tổ công tác Công an huyện Hạ Lang đang làm nhiệm vụ tại khu vực thị trấn Thanh Nhật, thì phát hiện và bắt quả tang Hoàng Văn S và Lý Văn T, tàng trữ mỗi người 01 gói bên trong chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và thu giữ toàn bộ tang vật trên. Qua đấu tranh S và T khai nhận, số chất bột màu trắng thu giữ là ma túy vừa mua bên Trung Quốc. Ngoài ra Tổ công tác thu giữ thêm một số vật chứng liên quan gồm: Thu giữ của Hoàng Văn S: 1.075.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ASUS ZENPHONE màu đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng. Thu giữ của Lý Văn T: 1.279.000đ; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA X1 màu đen, loại phím bấm đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu xanh bạc, biển kiểm soát 11U1-080.xx đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe số 0047xx mang tên Lý Văn T.

Qua điều tra chứng minh được: Do sử dụng ma túy, nên Hoàng Văn S thường xuyên sang Trung Quốc mua ma túy để bản thân sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Ngày 27/4/2017, S rủ Lý Văn T đi mua ma túy, T đồng ý và dùng xe máy của mình chở S vào H L, rồi sang Trung Quốc mua ma túy với một người đàn ông, không biết tên và địa chỉ. Hoàng Văn S mua với số tiền 4.000.000đ, T mua với số tiền 400.000đ. Có ma túy, cả hai tách một ít sử dụng rồi quay về Việt Nam, đến thị trấn Th Nh thì bị bắt giữ người cùng toàn bộ tang vật. Số ma túy bị thu giữ của Hoàng Văn S có trọng lượng 4,5 gam, của Lý Văn T có trọng lượng 0,44 gam, cả hai gói ma túy thu giữ của S và T được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận là chất ma túy, loại Heroine. Chiếc điện thoại ASUS ZENPHONE là của S dùng để để liên lạc hằng ngày, số tiền 1.075.000đ do S làm thuê mà có; chiếc

xe máy biển kiểm soát 11U1-080.xx là tài sản chung của vợ chồng T, 01 giấy đăng ký xe mang tên Lý Văn T, chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA X1 màu đen, loại phím bấm là của T dùng để liên lạc hằng ngày, số tiền 1.279.000đ do T làm thuê mà có.

Trước khi bị bắt, S nhiều lần bán ma túy tại nhà cho Lý Văn T, Triệu Văn S và Triệu Văn Th, mỗi lần từ 50.000đ đến 100.000đ. Ngoài ra S thừa nhận được bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không nhớ tên và địa chỉ.

Tại bản Cáo trạng số: 13/KSĐT-MT ngày 11/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Hoàng Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194; truy tố Lý Văn T về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo cho rằng Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị H khai: Chiếc xe máy BKS 11U1-080.xx là tài sản chung của vợ chồng, xe mua ngày 27/7/2016 với số tiền 19.000.000đ, tiền mua xe do chị vay Ngân hàng mà có, việc chồng mang xe đi mua ma túy chị hoàn toàn không biết. Nay đề nghị trả lại xe để làm phương tiện đi lại.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Văn S; áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 50 và 53 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc áp dụng quy định về tội phạm nhẹ hơn đối với Lý Văn T. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 07 năm 03 tháng đến 08 năm tù; xử phạt Lý Văn T từ 02 đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 01 đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là từ 03 đến 05 năm tù. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số Heroine bị thu giữ; trả lại tiền, điện thoại và xe máy cho các bị cáo vì không liên quan đến việc phạm tội.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến bào chữa, không tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần và số tiền mua bán ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên

đủ cơ sở để kết luận: Do nghiện nên ngày 27/4/2017, S rủ Lý Văn T đi mua ma túy, T đồng ý và dùng xe máy của mình chở S sang Trung Quốc mua ma túy với một người đàn ông, không biết tên và địa chỉ. S mua với số tiền 4.000.000đ, T mua với số tiền 400.000đ. Số ma túy bị thu giữ của Hoàng Văn S có trọng lượng 4,5 gam, của Lý Văn T có trọng lượng 0,44 gam, cả hai gói ma túy thu giữ được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận là chất ma túy, loại Heroine.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, heroine là chất gây nghiện, hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã có đầy đủ năng lực và nhận thức để biết được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm pháp, nhưng đã bất chấp để thực hiện.

Từ những chứng cứ trên, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Hoàng Văn S và Lý Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Trong vụ án này, mặc dù biết S đi mua ma túy để sử dụng và bán lẻ kiếm lời, nhưng T vẫn đồng ý và dùng xe của mình chở S đi mua, nên T là đồng phạm giản đơn và cả hai đều là người thực hành trong tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Đối với Hoàng Văn S, trước khi bị bắt đã nhiều lần bán ma túy cho Lý Văn T, Triệu Văn S và Triệu Văn Th, mỗi lần bán từ 50.000đ đến 100.000đ, nên bị cáo S đã phạm tội quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Riêng Lý Văn T, khi bị bắt tàng trữ trong người 0,44 gam heroine đã cấu thành một tội phạm độc lập khác, nên bị cáo phải chịu thêm trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo T còn được áp dụng thêm tình tiết có lợi được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội. Đối với Hoàng Văn S, ngày 07/3/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Q U xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội "Cố ý gây thương tích", ngày 27/4/2017 lại phạm tội mới, nên bị cáo là người có nhân thân xấu. Tình tiết tăng nặng không có.

Về vật chứng: Số Heroine các bị cáo bị thu giữ là mặt hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, vận chuyển và tàng trữ dưới mọi hình thức nên cần được tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại ASUS ZENPHONE và số tiền 1.075.000đ thu giữ của Hoàng Văn S; chiếc xe máy biển kiểm soát 11U1-080.xx, 01 giấy đăng ký xe số 0047xx, chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA X1 màu đen, loại phím bấm

và số tiền 1.279.000đ, thu giữ của Lý Văn T. Số vật chứng trên, không có tài liệu chứng minh liên quan đến việc phạm tội, nên cần được trả lại cho các bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Lý Văn T phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Văn S.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 50 và 53 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng quy định về tội phạm nhẹ hơn đối với Lý Văn T.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 07 năm 06 tháng (bảy năm sáu tháng) tù, thời hạn tù được tính từ ngày 27/4/2017.

Xử phạt bị cáo Lý Văn T 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt hai tội là 03 (ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 27/4/2017.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất Heroine, mặt trước ghi: “Tang vật thu giữ của Hoàng Văn S, bắt ngày 27/4/2017”.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất Heroine, mặt trước ghi: “Tang vật thu giữ của Lý Văn T, bắt ngày 27/4/2017”.

- Trả lại cho bị cáo S: Số tiền 1.075.000đ và 01 điện thoại di động ASUS ZENPHONE, màu đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại di động NOKIA X1, màu đen, màn hình bị nứt vỡ, mặt sau màu xanh; 01 xe máy biển kiểm soát 11U1-080.xx, số khung 1993xx, số máy 1993xx, 01 giấy đăng ký xe số 0047xx mang tên Lý Văn T và số tiền 1.279.000đ.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hoàng Văn S và Lý Văn T mỗi người phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

(Đã ký)

Nông Thanh Lù Mã Thị Độ

Nông Văn Tùng

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THA huyện;
- UBND xã Cai Bộ (bằng thông báo);
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Tùng